

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/HS-ST
Ngày 25-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mã Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Triệu Đức Tôn.

Bà Hoàng Phương Lâm.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Duy Phong, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Luyện Thị Thu Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 690/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Ngọc T**, sinh ngày 27 tháng 02 năm 1985 tại thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 7, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: lớp 12/12 phổ thông; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc T (đã chết) và bà Dương Thị K, sinh năm 1959; có vợ là Nguyễn Thị G, sinh năm 1984 và 02 con; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 30-9-2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt

- *Bị hại:* Đinh Hoàng A, sinh năm 1988, nơi cư trú: Xóm S, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên - đã chết.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Hoàng Thị B, sinh năm 1956, nơi cư trú: Xóm Đ, xã KP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (mẹ bị hại); có mặt.

2. Lý Thị T, sinh năm 1987, nơi cư trú: Xóm S, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (vợ bị hại); có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Dương Thị K, sinh năm 1959, nơi cư trú: Nhà 05, tổ 3, phường XP, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

2. Nguyễn Thị Gi, sinh năm 1984, nơi cư trú: Nhà 05, tổ 3, phường XP, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Lương Ngọc V, sinh năm 1988, nơi cư trú: Xóm PN 1, xã H Đạo, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

2. Vũ Duy H, sinh năm 1968, nơi cư trú: Tổ 10, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

3. Nguyễn Văn P, sinh năm 1982, nơi cư trú: Xóm RN 2, xã ĐB, huyện H, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

4. Lương Tiến Q, sinh năm 1994, nơi cư trú: Xóm RN, xã ĐB, huyện H, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với nhau từ trước về việc mua củi để mang đi bán, khoảng 06 giờ ngày 21 tháng 9 năm 2020, trong lúc Đỗ Ngọc T (sinh năm 1985, trú tại tổ 7, phường L, thành phố Thái Nguyên) đang điều khiển xe ô tô tải chở củi cùng với Lương Ngọc V (sinh năm 1988, trú tại xóm PN 1, xã HĐ, thành phố C) đi đến khu vực đường tròn X hướng từ thành phố C đi huyện Q thì Đinh Hoàng A (sinh năm 1988, trú tại xóm S, xã Kim Phượng, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên) gọi điện

thoại cho T hẹn gặp nhau để nói chuyện nhưng do V thông tin cho nhiều người quen nhờ can ngăn T không gặp Anh nên T vẫn tiếp tục điều khiển xe ô tô chở củi vào thị trấn TL, huyện Q, tỉnh Cao Bằng để bán. Đến khoảng hơn 13 giờ cùng ngày, sau khi bán củi xong T và V quay về thành phố C ăn cơm. Sau đó, V tự đi xe mô tô vào xưởng gỗ của ông Phương Đức N, sinh năm 1962, trú tại tổ 10, phường S, thành phố C, còn T điều khiển xe ô tô theo sau để bốc củi tiếp. Khi T điều khiển xe ô tô đến gần xưởng gỗ của ông N thì gặp 03 xe ô tô đi ngược chiều, do đường hẹp nên T lùi xe vào bãi đất trống bên trái đường để tránh xe. Sau đó có 02 xe ô tô đi đằng trước tiến lên vượt qua, còn xe ô tô của Đinh Hoàng A đi sau cùng dừng lại ở giữa đường, Hoàng A mở cửa xuống xe, tay cầm theo 01 con dao dài 55 cm (loại dao đầu bằng, một lưỡi sắc, có bọc giấy báo một phần ở lưỡi dao) tiến về vị trí đỗ xe của T vừa giơ dao lên, vừa chửi bới T xuống xe. T mở cửa xe ô tô bước xuống, cánh cửa xe vẫn mở, Hoàng A tiếp tục chửi và dùng đầu dao chọc vào bụng T 02 phát, do đầu dao bằng nên T không bị thương và T cũng chửi lại Hoàng A một câu thô tục. Lúc này T và Hoàng A đứng đối diện nhau, tay phải của T bám vào cánh cửa xe, Hoàng A bất ngờ vung dao chém ngang sườn qua dây thắt lưng trúng vào phần bụng của T 01 phát, ngay sau đó Hoàng A tiếp tục dùng dao chém xuống thì T dùng tay trái đỡ vào tay cầm dao của Hoàng A, đẩy Hoàng A lùi lại, đồng thời tay phải của T rút lấy 01 con dao nhọn đang giấu ở bên trong cánh cửa xe ra đâm một phát vào vùng vai trái, mũi dao hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, xuyên thấu xuống cạnh sườn trái của Hoàng A. Sau đó, T vừa đẩy Hoàng A lùi lại sang bên phải đường, vừa đâm, chém nhiều phát vào vùng mặt, cánh tay trái của Hoàng A. Khi T đẩy Hoàng A sang đến bên phải đường thì Hoàng A giằng tay phải đang cầm dao ra được, tuốt tờ giấy báo đang bọc con dao rồi giơ lên chém về phía T, T tránh được và dùng tay trái không chế tay cầm dao của Hoàng A, tiếp tục đẩy Hoàng A lùi về hướng xưởng chế biến gỗ tại tổ 10, phường S được khoảng 10 mét thì Hoàng A quay đầu bỏ chạy, T đuổi theo cầm dao chém về phía lưng của Hoàng A và dùng chân phải ngáng chân Hoàng A làm cả hai ngã xuống đường, T vật đè Hoàng A nằm ngửa rồi dùng tay trái không chế, cầm được con dao của Hoàng A và nói “mày buông tay dao ra, tao đưa mày đi viện”. Sau khi Hoàng A buông con dao ra, T cầm dao của Anh và dao của T bước lên đường thì gặp Lương Tiến Q (sinh năm 1994) và Nguyễn Văn P (sinh năm 1982, đều tạm trú tại xóm RN 2, xã ĐB, huyện H, tỉnh Cao Bằng) đi xe mô tô đến, T nói “đưa nó đi viện đi”. Sau đó T để 02 con dao ở trên lớp xe tải của T rồi gọi điện cho Lương Ngọc V đến đưa T đi bệnh viện. Đinh Hoàng A sau khi được Q và P đưa đi cấp cứu đã chết tại bệnh viện,

Đỗ Ngọc T điều trị vết thương tại bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng đến ngày 27-9-2020 thì ra viện.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi.

+ *Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

Trên bánh trước bên lái xe ô tô biển kiểm soát 11C-027.xx có 02 con dao, 01 con dao nhọn 01 lưỡi sắc, cán gỗ màu vàng dài 37,5 cm, lưỡi dao dài 23,6 cm, phần lưỡi dao rộng nhất 3,8 cm và 01 con dao màu đen dài 55 cm, lưỡi dao dài 45,2 cm, phần lưỡi dao rộng nhất 07 cm) đều bám dính nhiều dấu vết màu nâu đỏ nghi máu; Tại phần đường và ngoài lề đường bên trái cách trục bánh trước xe ô tô biển kiểm soát 11C-027.xx có nhiều vết màu nâu đỏ nghi máu dạng nhỏ giọt trên diện (2,9 x 1) mét; Trên phần đường và ngoài lề đường bên phải (lối rẽ xuống xuống chế biến gỗ) có đám dấu vết màu nâu đỏ nghi máu dạng nhỏ giọt trên diện (2,8 x 1,5) mét; Trên mặt đường rẽ xuống xuống chế biến gỗ có nhiều dấu vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt không liên tục; Tại phần đất ngoài lề đường bên phải (hướng từ đường liên xã xuống xuống chế biến gỗ) có đám dấu vết dạng vũng trên diện (50 x 25) cm.

+ *Kết quả khám nghiệm tử thi:*

Vùng trán bên trái có vết thương bờ mép gọn nằm ngang so với trục cơ thể, kích thước (4 x 0,4) cm làm rách, đứt tổ chức dưới da và cơ; mề vỡ bản ngoài xương trán kích thước (2 x 0,1) cm, sâu 0,1 cm; Vùng má bên trái có vết thương bờ mép gọn nằm dọc theo trục cơ thể, kích thước (2,3 x 0,1) cm; Vùng thái dương bên trái có vết thương bờ mép gọn, kích thước (0,8 x 0,1) cm; Mỏm vai trái có vết thương bờ mép gọn, kích thước (6,5 x 3) cm, sâu vào trong theo hướng từ trái qua phải, làm rách, đứt tổ chức dưới da và cơ, qua khoang liên sườn 1, 2 thâu vào trong khoang ngực bên trái; Vùng 1/3 mặt ngoài cánh tay trái có vết thương bờ mép sắc gọn nằm chéo so với trục của chi, kích thước (2,1 x 0,9) cm; Vùng 1/3 mặt ngoài cánh tay trái có vết thương bờ mép gọn, kích thước (2,5 x 0,8) cm; Vùng 1/3 giữa mặt ngoài cánh tay trái có vết thương bờ mép gọn nằm chéo, kích thước (1,5 x 0,3) cm...

Ngày 21-9-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số: 172/QĐ-CSHS trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Cao Bằng xác định nguyên nhân chết, thời gian chết của Đinh Hoàng A và Quyết định

trung cầu giám định số: 173/PC02 trung cầu Viện Khoa học hình sự Bộ Công an giám định 02 con dao và dấu vết máu thu giữ tại hiện trường.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 074/20/TT ngày 28-9-2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận:

“1. Dấu vết chính qua giám định:

- Đa vết thương vùng đầu, mặt, mồm vai trái thấu phổi trái.

- Xét nghiệm nước tiểu có Ma túy (+) Dương tính với test thử Heron - Morphin test.

2. Nguyên nhân chết: Mất máu cấp, hậu quả của vết thương nặng vùng mồm vai trái thấu phổi trái.

3. Thời gian chết: Tại thời điểm khám nghiệm nạn nhân đã chết được khoảng trên 4 giờ”.

Tại Bản kết luận giám định số: 6673/C09-TT3 ngày 29-10-2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

“1. Trên 02 con dao giám định đều có bám dính máu người và đều là máu của Đinh Hoàng A.

2. Dấu vết màu nâu đỏ ghi thu tại vị trí số 4 gửi giám định là máu người và là máu của Đinh Hoàng A”.

Ngày 25-9-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trung cầu giám định số: 176/PC02 trung cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Cao Bằng giám định thương tích đối với Đỗ Ngọc T. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 107/TgT ngày 06-10-2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết sẹo phần mềm vùng bụng dưới rốn bên trái, kích thước nhỏ: 01%.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01%”.

Ngày 30-11-2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ra Cáo trạng số: 72/CTr-VKSCB-P2 truy tố Đỗ Ngọc T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội đánh giá các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định

quyết định truy cứu trách nhiệm hình sự Đỗ Ngọc T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Đỗ Ngọc T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điều luật đã viện dẫn nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Đỗ Ngọc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”; về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đỗ Ngọc T từ 07 năm đến 09 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại các chi phí cứu chữa bị hại, tiền mai táng, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi con bị hại theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Sam sung, 01 con dao, 01 búa đinh thu trong buồng lái; tịch thu tiêu hủy các vật chứng là con dao gây án, quần áo, các dấu vết máu...

Bị cáo Đỗ Ngọc T trình bày lời bào chữa và trong lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Thị B, Lý Thị T trình bày ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử xét xử công bằng, xác định đúng tội danh, đồng thời buộc T phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con của bị hại đến khi đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Ngọc T và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Ngọc T tại phiên tòa hoàn T phù hợp với lời khai của bị cáo tại bản tự khai, các biên bản ghi lời khai,

biên bản hỏi cung bị can có sự tham gia của Kiểm sát viên về quá trình thực hiện hành vi phạm tội cùng với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận giám định dấu vết đường V, kết luận giám định gen, kết quả thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ kết luận: Do có mâu thuẫn với nhau trong việc kinh doanh bán củ nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21-9-2020 tại tổ 10, phường S, thành phố C, trong lúc Đỗ Ngọc T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 11C-027.xx đỗ vào lề đường bên trái để tránh xe đi ngược chiều thì Đinh Hoàng A điều khiển xe ô tô tải đi tới, đỗ xe ở giữa đường, xuống xe cầm theo 01 con dao dài 55 cm, có một lưỡi sắc tiến về vị trí đỗ xe của T vừa chửi, vừa bảo T xuống xe. Sau khi T xuống xe, Hoàng A dùng dao chọc vào bụng T 02 phát, chém vào bụng T 01 phát rồi giơ dao lên định chém tiếp nhưng T dùng tay trái đỡ được tay cầm dao của Hoàng A, đồng thời tay phải của T rút lấy 01 con dao nhọn, phần lưỡi dao dài 23,6 cm giắt ở bên trong cánh cửa xe ra đâm một phát vào vùng vai trái, sâu vào trong theo hướng từ trái qua phải, làm rách, đứt tổ chức dưới da và cơ, qua khoang liên sườn 1, 2 thấu vào trong khoang ngực bên trái của Hoàng A. Sau đó, T đẩy Hoàng A lùi sang bên phải đường, hướng xuống xuống chế biến gỗ, vừa đâm, chém Hoàng A nhiều phát vào vùng trán, má trái, cánh tay trái của Hoàng A. Đinh Hoàng A được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng và chết do mất máu cấp, còn T bị tổn thương cơ thể 01%.

Hành vi dùng dao nhọn đâm vào mồm vai trái, thấu vào trong khoang ngực bên trái, thấu phổi trái Đinh Hoàng A dẫn đến cái chết của Đinh Hoàng A do mất máu cấp của Đỗ Ngọc T đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Đỗ Ngọc T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi đó của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “*Cố ý gây thương tích*” thuộc trường hợp “*Làm chết người*” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Đỗ Ngọc T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đỗ Ngọc T có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ là “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ

luật Hình sự. Ngoài ra, nguyên nhân xảy ra vụ án dẫn đến bị cáo phạm tội có một phần lỗi của bị hại Đinh Hoàng A nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự “Bị hại có lỗi” nên cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Đỗ Ngọc T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho người đại diện hợp pháp của bị hại Đinh Hoàng A là bà Hoàng Thị B và chị Lý Thị T các khoản chi phí cứu chữa bị hại trước khi chết; tiền thuê xe ô tô đưa thi thể bị hại về quê; chi phí hợp lý cho việc tổ chức mai táng nạn nhân, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi các con của bị hại do hành vi phạm tội của mình gây ra, cụ thể các khoản tiền Đỗ Ngọc T phải bồi thường là:

- + Tiền thuốc, viện phí cấp cứu bị hại trước khi chết: 4.161.000 đồng.
- + Tiền thuê xe đưa thi thể bị hại về quê: 7.500.000 đồng.
- + Chi phí hợp lý cho việc mai táng nạn nhân: 12.000.000 đồng;
- + Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 100 tháng lương cơ bản x 1.490.000 đồng/01 tháng = 149.000.000 đồng.

Tổng cộng các khoản phải bồi thường là 172.661.000 đồng. Xác nhận Đỗ Ngọc T đã bồi thường được 155.000.000 đồng, bị cáo T còn phải tiếp tục bồi thường 17.661.000 đồng nữa.

Ngoài các khoản tiền phải bồi thường nêu trên, bị cáo Đỗ Ngọc T có phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con của bị hại Đinh Hoàng A là Đinh Hoàng B sinh ngày 07-01-2015 và Đinh Yến C sinh ngày 05-9-2017 do chị Lý Thị T, sinh năm 1987, nơi cư trú: Xóm S, xã KP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên là người đại diện hợp pháp với mức cấp dưỡng cho mỗi cháu là 1.000.000 đồng/ 01 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01-10-2020 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động Sam sung, 01 con dao, 01 búa đinh thu giữ trong buồng lái xe ô tô không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo; các vật chứng còn lại thì tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Đỗ Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch (đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con bị hại)

và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (đối với khoản tiền bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Ngọc T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đỗ Ngọc T 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam là ngày 30-9-2020.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584; 585; 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị cáo Đỗ Ngọc T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho người đại diện hợp pháp của bị hại Đinh Hoàng A là bà Hoàng Thị B và chị Lý Thị T các khoản chi phí cứu chữa bị hại trước khi chết, tiền thuê xe ô tô đưa thi thể bị hại về quê; chi phí hợp lý cho việc tổ chức mai táng nạn nhân, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi các con của bị hại do hành vi phạm tội của mình gây ra với tổng số tiền phải bồi thường là 172.661.000 đồng. Xác nhận Đỗ Ngọc T đã bồi thường được 155.000.000 đồng, bị cáo T còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 17.661.000 đồng nữa.

Ngoài khoản tiền phải bồi thường nêu trên, bị cáo Đỗ Ngọc T còn phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con của bị hại Đinh Hoàng A là Đinh Hoàng An sinh ngày 07-01-2015 và Đinh Yến Chi sinh ngày 05-9-2017 do chị Lý Thị T, sinh năm 1987, nơi cư trú: Xóm Ao Sen, xã Kim Phụng, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên là người đại diện hợp pháp với mức cấp dưỡng cho mỗi cháu là 1.000.000 đồng/ 01 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01-10-2020 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

3. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) quần lông, chất liệu vải bò, màu xanh, bên trên bề mặt quần có nhiều vết màu nâu sẫm nghi là máu.

- 01 (một) áo phông có cổ, kẻ sọc đen, trên áo có nhiều vết nâu đỏ nghi là máu.
- 01 (một) áo phông đỏ, bên trên có vết máu.
- 01 (một) quần đùi màu xanh đã qua sử dụng.
- 01 (một) túi niêm phong bên trong có 02 con dao.
- 01 (một) vỏ dao gổ màu vàng.
- 01 (một) thắt lưng da màu đen đã qua sử dụng.
- 06 (sáu) dấu vết nghi máu các vị trí số 3, 4, 5, 6, 7, 8.

+ Trả lại cho Đỗ Ngọc T 01 điện thoại di động Sam sung màu đen đã qua sử dụng, số IMEI: 3523531118694xx, máy có gắn 02 sim; 01 (một) con dao đã qua sử dụng; 01 (một) búa đinh đã qua sử dụng.

Xác nhận T bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 28 ngày 10 tháng 12 năm 2020.

4. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch (đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con bị hại) là 300.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (đối với khoản tiền bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm) là 883.000 đồng. Tổng cộng là 1.383.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Đỗ Ngọc T, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan CSĐT công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THA dân sự;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mã Văn Quân